

NĂM DẦN LUẬN BÀN HÌNH TƯỢNG HỔ TRÊN CỬU ĐỈNH TRIỀU ĐÌNH NHÀ NGUYỄN

Lê Kinh Nam*

ABSTRACT

The tiger is one of the 12 zodiac animals in the Vietnamese calendar. The tiger has entered the beliefs of many ethnic groups and communities. The image of a tiger also symbolizes authority, might, and in some respects represents many noble and beautiful human qualities such as perseverance according to some notions due to habitual behavior. In this article, we discuss the tiger carved on the Nine Peaks in the imperial citadel of the Nguyen Dynasty, representing the majesty, solemnity as well as the strength of the dynasty.

Keywords: *Nine peaks, tiger image, Nguyen Dynasty*

Received: 28/11/2021; **Accepted:** 8/12/2021; **Published:** 27/12/2021

1. Đặt vấn đề

Tết cổ truyền của Việt Nam được tính theo lịch can, chi 12 con giáp, trong đó con Hổ là con vật nằm trong 12 con giáp đó. Hình tượng con hổ được trạm khắc, tạc tượng trên nhiều hình thức khác nhau, cũng có thể là ở các bức tranh dân gian truyền thống của dân tộc. Trong bài viết này, nhân năm Dần chúng tôi bàn về hình tượng con Hổ trên Cửu đỉnh triều đình nhà Nguyễn.

2. Nội dung nghiên cứu

Trong các đồ vật trang trí ở Hoàng Cung, Cửu đỉnh (9 cái đỉnh lớn) nằm trong Hoàng thành Huế đã được công nhận là bảo vật quốc gia. Hiện tại, Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế đã hoàn thiện hồ sơ đệ trình UNESCO công nhận Cửu đỉnh là Di sản tư liệu thế giới. Trong 153 họa tiết được khắc trên Cửu đỉnh, trong đó hình ảnh về con hổ được khắc rất sinh động và tinh tế là điểm nhấn thú vị và trang trọng.

Huế là kinh đô cuối cùng của chế độ phong kiến Việt Nam. Trải qua 143 năm (1802-1945), vương triều Nguyễn đã để lại nhiều công trình văn hóa có giá trị trên vùng đất Phú Xuân (cố đô Huế ngày nay). Một trong những công trình tiêu biểu trong tổng thể các giá trị văn hóa mà vương triều Nguyễn để lại chính là Cửu đỉnh.

Cửu đỉnh là một công trình đồ sộ được đặt trong đại nội Huế. Đến nay, Cửu đỉnh vẫn còn rất nguyên vẹn được đặt trước Hiển Lâm các, đối diện với Thế miếu. Cửu đỉnh là một cuộc triển lãm những tác phẩm mỹ thuật rất tinh tế của những nghệ nhân tài hoa, là biểu tượng cho sự giàu đẹp, thống nhất của đất nước

và ước mơ triều đại, giang sơn mãi vững bền, xã tắc bình yên và hùng mạnh. Tất cả 153 họa tiết trên Cửu đỉnh là 153 bức chạm độc lập, hoàn chỉnh, là sự kết hợp điều luyện giữa nghệ thuật đục và chạm nổi đồ đồng nước ta, giữa văn hóa dân gian và văn hóa bác học hồi đầu thế kỷ XIX.



Hình 2.1: Cửu đỉnh trong Kinh thành Huế – Kiệt tác đục đồng mang nhiều giá trị đặc biệt

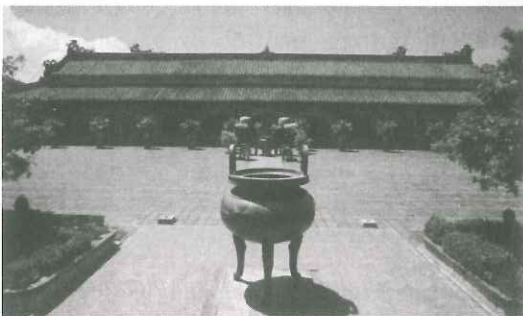
Mỗi đỉnh khắc 17 hình ảnh khác nhau không trùng lặp và có chú thích bằng chữ Hán, mỗi họa tiết không chỉ đơn thuần là những đường nét chạm khắc tinh tế mà đó còn là những tác phẩm nghệ thuật độc đáo. Cửu đỉnh được coi là bách khoa thư về cuộc sống con người Việt Nam hồi nửa đầu thế kỷ XIX. Cửu Đỉnh là di sản văn hóa quý hiếm, có giá trị nhiều mặt của văn hóa Huế nói riêng, cả nước nói chung. Đó còn là sản phẩm thể hiện đỉnh cao trong nghệ thuật đục đồng của nước ta ở thế kỷ XIX.

Cửu đỉnh được đặt tên theo miếu hiệu của các vua

* TS. Trường đại học Bà Rịa Vũng Tàu

triều Nguyễn, mỗi đỉnh ứng với một vị vua: Cao Đỉnh là miếu hiệu của vua Gia Long, được đặt ở chính giữa, tiếp đó là Nhân đỉnh (Minh Mạng), Chương Đỉnh (Thiệu Trị), Anh đỉnh (Tự Đức), Nghị đỉnh (Kiến Phúc), Thuần Đỉnh (Đồng Khánh), Tuyên đỉnh (Khải Định). Riêng Dụ đỉnh và Huyền đỉnh chưa kịp có miếu hiệu của vị vua nào thì triều Nguyễn đã sụp đổ. Cừu đỉnh được vua Minh Mạng cho đúc vào năm 1835, đến năm 1837 thì hoàn thành. Trong Cừu đỉnh, Cao đỉnh nằm chính giữa, là đỉnh lớn nhất, nặng nhất (hơn 2,6 tấn).

Trong nhiều họa tiết được khắc trên Cừu đỉnh, đáng chú ý có hình ảnh về con hổ được thể hiện trên Cao đỉnh rất sinh động và tinh tế. Sách “Đại Nam thực lục” chép: “Trên Cao đỉnh, khắc các hình: Con rồng, mặt trời, cây mít, con hổ, biển Đông, núi Thiên Tôn, kênh Vĩnh Tế, cây lúa tẻ, cây hành, hoa tường vi, chim trĩ, kênh Bến Nghé, cây gõ lim, thuyền buồm, súng đại bác, trầm hương, con ba ba”. Chúng ta thấy rằng, Cao đỉnh cũng như tám đỉnh khác đều rất đa dạng về thiên nhiên đất nước với những hình ảnh tượng trưng cho từng vùng miền cũng như những điểm chung của cả nước. Đặc biệt, trên Cao đỉnh có khắc hình ảnh con hổ. Như ta đã biết, hổ là một trong 12 con giáp theo quan niệm địa chi của người phương Đông. Việc được khắc hình ảnh trên Cao đỉnh đã cho thấy con vật này có một vai trò quan trọng bởi 153 họa tiết được khắc trên Cừu đỉnh đều là những hình ảnh đặc trưng.



Hình 2.2: Cao Đỉnh – Đỉnh lớn nhất và nặng nhất được đặt ở trung tâm của Cừu đỉnh

Trong bài viết “Những họa tiết trên Cừu đỉnh”, nhà nghiên cứu Dương Phước Thu đã lý giải việc hổ được chọn để khắc trên Cừu đỉnh như sau: “Hổ, tục danh con cọp, còn gọi con hùm, là động vật hoang dã ăn thịt, thuộc họ mèo; dân gian kiêng tránh thường gọi là ông ba mươi. Hổ sống chủ yếu ở các khu rừng già, hoạt động rất rộng, lan ra cả rừng tái sinh, cây bụi, lau lách, trảng cỏ cao. Mỗi ngày đêm nó có thể đi xa hơn 30 cây số; hổ thường sống độc thân. Vùng

rừng thấp nước ta, trước đây tỉnh nào cũng có, đôi khi chúng lên xuống tận miền đồng bằng rình bắt mồi. Bộ lông hổ có nền màu vàng nhạt hoặc màu da bò. Toàn thân có nhiều sọc ngang màu đen hoặc nâu đen. Đuôi có vòng nâu đen không đều từ gốc đuôi đến mút đuôi. Thỉnh thoảng cũng có cọp trắng. Qua nghiên cứu, các nhà động vật học thấy được chu kỳ sinh lý của loài thú này: Tiết lập thu thì hổ hay kêu; tháng trọng đông thì hổ mới giao cấu. Hổ sinh con tự nhiên nhưng hơi khó nuôi nên cá thể không sống được nhiều như loài thú khác. Hổ là loài ăn thịt các động vật khác. Do hổ có sức mạnh và nhanh nhẹn, dân gian thường quan niệm hổ là vị chúa cai quản núi rừng và gọi là chúa sơn lâm. Hổ có những miếng thịt võ cực hiếm, ra đòn là quyết hạ ngay đôi phương, tính rất quyết đoán. Thời quân chủ, các vị tướng đứng đầu quan võ cầm quân ra trận, bậc tướng soái được cấp “hổ phù” để điều binh khiển tướng, thể hiện uy quyền, sức mạnh của bậc chủ soái. Hổ dù có sức mạnh, nhưng con người vẫn đủ bản lĩnh để “thuần hóa” được chúng, nhiều con hổ trở thành “diễn viên” làm các tiết mục xiếc. Trong 12 con giáp, hổ (dân) được xếp đứng hàng thứ ba của địa chi. Hổ có tính hay quên, nên không thù dai. Cổ nhân thường bảo: Người cầm tinh hổ, tính hay nóng nảy, ra cửa đung phải ngọn lá thì mọi chuyện quên ngay”.



Hình 2.3: Hình ảnh con hổ được khắc trên Cao đỉnh

Trong quan niệm, văn hóa của người phương Đông nói chung và người Việt Nam nói riêng, hình tượng con hổ hay Chúa Sơn Lâm đã xuất hiện từ lâu đời và gắn bó với lịch sử. Hổ với phẩm chất sức mạnh siêu phàm gọi lên những liên tưởng về sức mạnh, sự oai linh, vẻ đẹp rực rỡ nhưng đầy bí hiểm, sự uyển chuyển. Từ đó hổ được người ta tôn lên vị trí Chúa tể của rừng núi và coi hổ là con vật linh thiêng. Ở một số nước phương Đông đã thần thánh hóa loài hổ với tập tục thờ hổ hay thờ thần hổ đã đi vào tín ngưỡng của nhiều dân tộc, cộng đồng. Hình ảnh con hổ cũng tượng trưng cho quyền uy, sức mạnh uy mãnh và ở một khía cạnh nào đó là biểu hiện cho

nhiều phẩm chất cao quý, đẹp đẽ của con người như phẩm chất kiên trì theo một số quan niệm do với tập tính của nó, con hổ còn thể hiện phẩm chất kiên nhẫn và dũng cảm vì bản năng các con hổ biết khi nào nên nằm yên phục kích con mồi nhưng cũng biết vồ lấy cơ hội khi con mồi mất cảnh giác.

Trong dân gian Việt Nam, hình ảnh con hổ phổ biến trong các kiến trúc đình, miếu, dưới chế độ quân chủ của triều đình phong kiến, hình ảnh Hổ được biểu tượng cho sức mạnh quân sự, cho các vị võ tướng và thường được thêu trên áo các võ quan hàng tứ phẩm ở một khía cạnh khác, người ta thường kể nhiều chuyện dân gian, sự đồn thổi, vẽ tranh, tạc tượng về con hổ rất nhiều và khiến cho nó trở thành những nhân vật trung tâm của nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật đại chúng.

3. Kết luận

Bên cạnh đó, hình ảnh con hổ còn được nhân dân ta lấy làm thước đo, làm quy chuẩn cho nhân cách con người. Chúng ta vẫn thường nghe những câu nói dùng hình ảnh con hổ để làm chuẩn mực như: “Họa hổ, họa bì, nan họa cốt/ Tri nhân, tri diện bất tri tâm”

(Vẽ hổ chỉ vẽ được da, không vẽ được xương. Biết người chỉ biết được mặt, không biết được lòng), “hổ phụ sinh hổ tử”, “Hổ chết để da, người ta chết để tiếng”, “hổ dữ không ăn thịt con”... Việc chọn con hổ để khắc lên Cao đình trong Cửu đình đã thể hiện vị trí quan trọng của loài vật này trong văn hóa của triều Nguyễn. Hơn nữa, việc chọn con hổ khắc lên Cao đình, đình trung tâm, đình quan trọng nhất của Cửu đình càng cho thấy chỗ đứng trang trọng của loài hổ trong đời sống cộng đồng của người Việt xưa nay.

Tài liệu tham khảo

1. Viện KHXH Việt Nam – Viện sử học (2018), *Đại Nam thực lục*, NXB Giáo dục, Hà Nội
2. Nguyễn Hồng Hải (2008), *Can chi thông luận*, NXB Hồng Đức.
3. Nguyễn Đắc Xuân (2017), *Nghiên cứu triều Nguyễn và Huế xưa*, NXB Thuận Hóa.
4. Tôn Thất Thơ (2018), *Theo dòng triều Nguyễn*, NXB TP Hồ Chí Minh.

PHÂN TÍCH LỖI CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG... (tiếp theo trang 55)

Trong quá trình dạy học câu chữ “了”, GV cần chỉ rõ để SV nhận thấy được ý nghĩa ngữ pháp và cách dùng của trợ từ động thái “了₁” và trợ từ ngữ khí “了₂” và quy luật ẩn hiện của hai trợ từ này trong câu. Ngoài ra, việc phân tích cho SV thấy được quy tắc và những ý nghĩa khác nhau khi hai trợ từ này kết hợp với nhau là rất quan trọng và cần thiết.

Đối với những cấu trúc câu có tần suất lỗi sai thấp, chứng tỏ độ khó thấp, SV dễ dàng nhận biết và sử dụng đúng, GV nên giới thiệu và luyện tập ở dạng cụm từ ngữ (语块) để SV dễ nhớ. Đối với những mẫu câu có cấu trúc và ý nghĩa gần tương đương với một cấu trúc câu trong tiếng Việt, như “V+了”, “V+O+了”, “V (+O)+时量+了” GV cần giới thiệu và luyện tập những mẫu câu này một cách trực tiếp, không cần so sánh với tiếng Việt. Đối với những ý nghĩa và cách dùng có sự khác biệt với tiếng Việt, dù là rất ít, GV cần chỉ ra cho SV thấy sự khác biệt đó để tránh lỗi sai.

Đối với những mẫu câu có cấu trúc hoàn toàn khác với tiếng Việt, như “V+了+O”, “V+了+V”, “V+了+动量”, “V+了+数量”, “V+了+时量”, câu tồn hiện, GV có thể so sánh với tiếng Việt, nhấn mạnh điểm khác biệt để SV nắm được, đồng thời có

thể lấy một số lỗi sai điển hình và chữa trước lớp để SV có thể tránh phạm phải những lỗi sai tương tự.

3. Kết luận

Tác giả đã tiến hành thu thập lỗi của SV Trường ĐHHP trong 28 mẫu câu chữ “了”, trên cơ sở đó phân loại lỗi sai, miêu tả và giải thích nguyên nhân lỗi sai của SV. Dựa trên kết quả khảo sát và phân tích lỗi sai, tác giả cũng đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả dạy học câu chữ “了” tiếng Hán.

Tài liệu tham khảo

1. 余又兰. 英国汉语教学法与汉语虚词“了”的学习. 对以英语为母语者的汉语教学研究
2. 赵立江 (1997), 《留学生“了”的习得过程考察与分析》, 《语言教学与研究》, (2)。
3. Do-Hurinville Danh Thành (2007), *Tính đơn nghĩa của “đã” trong tiếng Việt so sánh với các thì trong tiếng Pháp. TC Ngôn ngữ.*
4. Đinh Văn Đức (1986), *Ngữ pháp tiếng Việt. Từ loại*, NXBĐH Trung học chuyên nghiệp. Hà Nội.
5. Đỗ Hữu Châu (2000), *Đại cương ngữ dụng học*, NXBGD, Hà Nội.

Phạm Huy Hùng: Đổi mới phương pháp dạy học nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên ngành Kế toán tại Trường Đại học Tài nguyên và môi trường Hà Nội - <i>Innovating teaching methods to improve the quality of accounting students at Hanoi University of Natural Resources and Environment</i>	65
Phùng Thị Bích Hằng, Nguyễn Thị Ngọc: Rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên ngành giáo dục thể chất tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội - <i>Professional skills training for students majoring in physical education at Hanoi National University of Education</i>	68
Biện Hùng Vỹ: Bài tập bổ trợ nâng cao hiệu quả đập bóng cơ bản cho nam sinh viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh - <i>Promoting traditional ethical values to educate students in the current period.</i>	71
Phạm Phát Tân: Phát triển nghề giáo viên trên cơ sở tính chuyên nghiệp trong dạy học - <i>Developing the teaching profession on the basis of professionalism in teaching</i>	74
Hà Hải Lý: Kỹ năng xây dựng kế hoạch tự học của sinh viên - <i>Students' ability to develop self-study plans.</i>	77
Nguyễn Thị Mai Hương, Đặng Khánh Linh, Trần Quốc Cường: Nghiên cứu ảnh hưởng của môi trường xã hội đến thói quen đọc của học sinh tiểu học - <i>Studying the influence of social environment on reading habits of primary school pupils.</i>	80
Dương Bích Thủy: Hướng dẫn sinh viên ngành Giáo dục mầm non Trường Cao đẳng sư phạm Hòa bình tổ chức hoạt động vui chơi ở các góc cho trẻ mẫu giáo bé 3-4 tuổi - <i>Guiding students of preschool education, Peace Pedagogy College organizes fun activities in the corners for preschoolers 3-4 years old.</i>	83
Hồ Thị Đào: Nâng cao chất lượng đào tạo ngành Việt Nam học tại Trường Đại học An Giang trong thời gian tới - <i>Improving the quality of training the Vietnamese studies at An Giang university in the next time.</i>	86
Nguyễn Huy Dũng: Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học của giáo viên ở các trường trung cấp nghề tại thành phố Hồ Chí Minh - <i>Enhancing the quality of scientific research of teachers in vocational secondary schools in Ho Chi Minh City</i>	89
Nguyễn Thị Lệ Hằng: Nghiên cứu sự khác biệt giữa phát âm thanh điệu Hà Tĩnh trung tâm và thanh điệu các thổ ngữ Lộc Hà - <i>Researching on the difference between the pronunciation of central Ha Tinh tones and the tones of Loc Ha dialects.</i>	92
Lê Kinh Nam: Năm Dân luận bản hình tượng Hồ trên cửa đình Triều đình Nhà Nguyễn - <i>Year of the Tiger discusses the image of the Tiger on the nine peaks of the Nguyen Dynasty</i>	95
Kim Thị Hải Yến: Nguồn lực trí tuệ và mối quan hệ giữa các thành tố của nguồn lực trí tuệ trong dạy kỹ năng giao tiếp cho trẻ em dân tộc thiểu số phía bắc Việt Nam - <i>Intellectual resources and the relationship between components of intellectual resources in teaching communication skills to ethnic minority children in northern Vietnam.</i>	98
Nguyễn Văn Kiên, Đặng Văn Công: Các giải pháp tâm lý - sư phạm phát triển trí tuệ của học viên ở các nhà trường quân đội - <i>Psychological and pedagogical solutions for the intellectual development of students in military schools.</i>	101
Nguyễn Thanh Hùng, Trần Anh Kiệt: Thực trạng định kiến, kỳ thị, phân biệt đối xử với cộng đồng LGBT (người đồng tính, song tính, chuyên giới) của sinh viên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội - <i>Situation of prejudice, stigma and discrimination against the LGBT community students of Hanoi National University of Education.</i>	104
Lê Thị Hồng Hạnh, Trần Thị Huyền: Vận dụng một số giải pháp tham vấn tâm lý trong phòng, chống bạo lực học đường tại tỉnh An Giang - <i>Applying some psychological counseling solutions to prevent school violence in An Giang province.</i>	107
Vũ Công Thương: Phát huy giá trị đạo đức truyền thống để giáo dục đạo đức cho sinh viên trong giai đoạn hiện nay - <i>Promoting traditional ethical values to educate students about morality in the current period</i>	110
Lê Thị Mai, Hà Văn Hùng: Giải pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, sĩ quan trẻ Trường Đại học Nguyễn Huệ - <i>Solutions of raising the awareness and responsibility for the task of protecting network safety and security for young officers and officers of Nguyen Hue University.</i>	113
Nguyễn Đức Nguyễn: Giải pháp quản lý đội ngũ viên chức hành chính trong các trường đại học trực thuộc Bộ Công thương - <i>Solutions of managing the contingent of administrative in universities under the Ministry of Industry and Trade.</i>	116
Phạm Thị Thảo: Những thuận lợi và khó khăn trong môi trường giáo dục đại học ảnh hưởng đến tâm lý của sinh viên trước khi bước vào thị trường lao động - <i>The advantages and disadvantages in the higher education environment affect the psychology of students before entering the labor market.</i>	119
Nguyễn Thị Loan, Nguyễn Thị Mỹ, Nguyễn Thị Tố Uyên, Nguyễn Minh Hiền: Sử dụng Multiplex real-time PCR phát hiện 5 tác nhân vi khuẩn thường gặp gây nhiễm khuẩn bệnh viện từ bệnh phẩm máu tại Bệnh viện Thanh Nhàn, Hà Nội - <i>Using Multiplex real-time PCR to detect 5 common bacterial pathogens causing nosocomial infections from blood samples at Thanh Nhan Hospital, Hanoi.</i>	122

QUẢN LÝ GIÁO DỤC - EDUCATION MANAGEMENT

Phạm Thị Hằng: Biện pháp quản lý hoạt động tổ chuyên môn ở các trường tiểu học thành phố Vinh Long, Tỉnh Vinh Long trong bối cảnh đổi mới giáo dục - <i>Measures of managing the professional group activities in primary schools in Vinh Long City, Vinh Long province.</i>	125
Lê Bích Thủy: Quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh các trường trung học cơ sở ở thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long - <i>Managing the activities of testing and assessing the learning outcomes of students in junior high schools in Vinh Long city, Vinh Long province</i>	128
Nguyễn Tuấn Khanh: Lý luận về quản lý dạy học tiếng Anh tại các Trung tâm Ngoại ngữ tư thực trong bối cảnh hội nhập - <i>Theory of English teaching management at a private foreign language center in the context of integration</i>	131
Nguyễn Thị Thanh Thảo: Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho học viên học văn hóa tại các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Vinh Long - <i>Managing activities for students studying culture at Vocational Education and Continuing Education Centers in Vinh Long province</i>	134
Nguyễn Thị Cẩm Hằng: Thực trạng quản lý đào tạo ngành tài nguyên và môi trường ở các trường đại học trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh theo chuẩn đầu ra - <i>The current situation of training management and training in natural resources and environment at universities in Ho Chi Minh City following to output standards.</i>	137
Mai Văn Hóa: Quản lý hoạt động giáo dục môi trường sư phạm ở các nhà trường quân đội - <i>Managing educational activities in pedagogical environment in military schools</i>	140
Nguyễn Quốc Duy: Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục thể chất ở các trường tiểu học huyện Long Hồ tỉnh Vinh Long - <i>The current situation of physical education management in primary schools in Long Ho district, Vinh Long province</i>	143
Lê Thị Ái Liên: Bối cảnh hiện nay và những vấn đề xây dựng, phát triển đội ngũ giảng viên đại học ngành Nghệ thuật sân khấu - điện ảnh - <i>The current context and issues of building and developing university lecturers majoring in theater and film arts</i>	146
Đặng Phương Chi: Thực trạng quản lý xây dựng văn hóa ứng xử tại các trường tiểu học thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long - <i>The Current situation of behavioral culture management in primary schools in Vinh Long city, Vinh Long province.</i>	149
Nguyễn Hồng Giang: Cách thức quản lý hoạt động tự học của sinh viên đại học - <i>Way of managing the self-study activities of higher students.</i>	152
Lưu Văn Tiên: Đặc điểm bồi dưỡng nhân lực ở Học viện Viettel theo mô hình trường đại học trong doanh nghiệp - <i>The characters of the human resource fostering activities in the Viettel academy according to the university model in Enterprise.</i>	155
Nguyễn Trung Hiếu: Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục phòng ngừa bạo lực học đường ở các trường trung học phổ thông huyện Vũng Liêm, tỉnh Vinh Long - <i>The current situation of managing educational activities to prevent school violence in high schools in Vung Liem district, Vinh Long province</i>	158